

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN YÊN - TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2022/HSST

Ngày: 11-8-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN YÊN, TỈNH YÊN BÁI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Lâm

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Ngô Thị Hoa - Giáo viên, Phó Hiệu trưởng Trường Tiểu học An Thịnh, xã An Thịnh, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái.

2. Bà Hà Thị Minh Quế - Phó chủ tịch hội liên hiệp Phụ nữ huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Hiếu, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Bích Phương, Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Yên. Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2022/TLST-HS, ngày 28 tháng 6 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2022/QĐXXST-HS, ngày 26 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn N; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 26/01/2007 tại huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn K, xã A, huyện V, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Học sinh; Trình độ văn hóa: Đang là học sinh lớp 9B Trường Trung học cơ sở A, xã A, huyện V, tỉnh Yên Bái; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lý Văn S và bà Nguyễn Thị L; Vợ con: chưa có

Tiền án, tiền sự: Chưa có

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, tại Thôn K, xã A, huyện V, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

*** Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Hoàng Trọng H - Luật sư thực hiện Trợ giúp pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Yên Bái. Có mặt.

*** Người giám hộ của bị cáo:** Ông Lý Văn Đ (là bác ruột của bị cáo Ninh). sinh năm 1981. Có mặt.

Trú tại: Thôn K, xã A, huyện V, tỉnh Yên Bái

+ Đại diện Trường Trung học cơ sở A, xã A, huyện V, tỉnh Yên Bái. Bà Nguyễn Thị Thương H - Chức vụ: Hiệu trưởng

Người được Hiệu trưởng ủy quyền: Bà Trần Diệu L - Giáo viên chủ nhiệm lớp 9B - Trường Trung học cơ sở A. Có mặt.

Địa chỉ: Thôn Y, xã A, huyện V, tỉnh Yên Bái

* **Người bị hại:** Cháu Phan Anh X, sinh ngày 11/02/2015. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Trú tại: Thôn L, xã N, huyện V, tỉnh Yên Bái

Người giám hộ của bị hại:

Ông Phan Văn O, sinh năm 1976 (là bố đẻ bị hại Phan Anh X). Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Trú tại: Thôn L, xã N, huyện V, tỉnh Yên Bái

+ Đại diện Trường Tiểu học và Trung học cơ sở N, xã N, huyện V, tỉnh Yên Bái. Ông Nguyễn Hồng V - Chức vụ: Hiệu trưởng

Người được Hiệu trưởng ủy quyền: Bà Tô Thị O1- Giáo viên chủ nhiệm lớp 01C - Trường Tiểu học và Trung học cơ sở N - xã N, huyện V, tỉnh Yên Bái. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt

Địa chỉ: Thôn T, xã N, huyện V, tỉnh Yên Bái.

*** Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Chị Hà Thị Y, sinh năm 1975. Vắng mặt

Trú tại: Thôn L, xã N, huyện V, tỉnh Yên Bái.

2. Bà Bàn Thị G, sinh năm 1946. Vắng mặt

Trú tại: Thôn K, xã A, huyện V, tỉnh Yên Bái.

3. Anh Lự Tiến K, sinh năm 1990. Vắng mặt

Trú tại: Thôn S, xã Đ, huyện V, tỉnh Yên Bái.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 02/3/2022, Nguyễn Văn N điều khiển xe máy nhãn hiệu Wave ESPERO, biển kiểm soát 21FA-011.xx đi qua xã Ngòi A lên nhà bà ngoại ở xã Quang Minh, huyện Văn Yên chơi. Trên đường đi đến thôn Làng Quách, xã Ngòi A, huyện Văn Yên, N nhìn thấy Cháu Phan Anh X đang đi bộ ở lề đường trên tay cầm chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart, màn hình cảm ứng nên N nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại của cháu X, quan sát thấy không có người qua lại, N điều khiển xe máy quay lại chỗ cháu X thì dừng lại nhưng không tắt máy xe mà chỉ chống chân trái xuống đất rồi nói với cháu X “ra đây anh bảo”, nghe N nói vậy cháu X đi gần lại chỗ N thì N đưa tay trái ra cầm vào điện thoại trên tay của cháu X, tay phải vẫn cầm vào tay nắm của xe máy và nói với cháu X “cho anh mượn điện thoại một tý” rồi giật lấy điện thoại, tăng ga xe máy bỏ chạy đi được khoảng 2km thì N dừng xe lại tháo 02 chiếc sim điện thoại và 01 thẻ nhớ của chiếc điện thoại của cháu X cho vào túi quần, sau đó tiếp tục điều khiển xe đi lên xã Quang Minh, khi đến cổng đền xã Đông Công, N vào quán điện thoại của anh Lự Tiến K bán cho K chiếc điện thoại vừa chiếm đoạt được với giá 1.100.000 đồng nhưng N và anh K thỏa thuận N đổi lấy một chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone6 trị giá 1.000.000 đồng và anh K trả thêm cho N 100.000 đồng, N nhận tiền rồi mua thẻ điện thoại di động sau đó điều khiển xe đi về nhà sau khi bị N giật mất chiếc điện

thoại cháu X về nói cho bố đẻ là anh Phan Văn O biết, anh O đã làm đơn trình báo Cơ quan Công an.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 06/KL-HĐĐGTS ngày 11/03/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Văn Yên kết luận:

Giá trị của chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart màn hình cảm ứng, vỏ máy màu đen định giá thời điểm ngày 02/3/2022 là 1.367.000 đồng (Một triệu, ba trăm sáu mươi bảy nghìn đồng).

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn N đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi "Cướp giật tài sản" của Cháu Phan Anh X đã nêu trên. Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Bản cáo trạng số: 28/CT-VKS-VY, ngày 27 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội: "Cướp giật tài sản" theo điểm g, khoản 2, Điều 171 của Bộ luật hình sự.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội "Cướp giật tài sản"

+ Áp dụng điểm g, khoản 2, Điều 171; điểm h, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 90, Điều 91; khoản 2 Điều 101 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án. Xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

* Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn N đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm g, khoản 2, Điều 171 của Bộ luật hình sự; điểm h, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 91; Điều 92 khoản 2 Điều 101 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Bị cáo là trẻ em đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Đại diện Trường Trung học cơ sở A, xã A, huyện V, tỉnh Yên Bái đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo với mức hình phạt thấp nhất theo quy định của pháp luật để bị cáo có cơ hội được tiếp tục học tập.

Lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi Cướp giật tài sản là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Văn Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái, Kiểm sát

viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Hồi 11 giờ 30 phút, ngày 02/3/2022 tại đoạn đường liên xã thuộc thôn Làng Quạch, xã Ngòi A, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái, Nguyễn Văn N sinh ngày 26/01/2007 điều khiển xe máy nhãn hiệu Wave ESPERO, biển kiểm soát 21FA-011.xx cướp giật một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart màn hình cảm ứng, vỏ máy màu đen của Cháu Phan Anh X sinh ngày 11/02/2015 có giá trị là 1.367.000 đồng. Tính đến thời điểm xảy ra phạm tội ngày 02/3/2022 Nguyễn Văn N được 15 tuổi 01 tháng 04 ngày, còn người bị hại Phan Anh X được 07 tuổi 0 tháng 20 ngày. Nguyễn Văn N sử dụng xe máy làm phương tiện để thực hiện hành vi cướp giật tài sản của cháu X là người dưới 16 tuổi. Mặc dù, khi thực hiện hành vi phạm tội N đang trong độ tuổi từ đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi nhưng tội phạm mà N thực hiện thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Do đó Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn N đã phạm vào tội "Cướp giật tài sản" quy định tại điểm g, khoản 2, Điều 171 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó cần đưa bị cáo ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Xét về nhân thân, bị cáo Nguyễn Văn N là người có sức khỏe đang là học sinh chưa đủ 16 tuổi nhưng bị cáo có nhận thức để điều chỉnh mọi hành vi, hoạt động của bản thân. Bị cáo biết rõ việc Cướp giật tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có tài sản để sử dụng cá nhân nên bị cáo đã phạm tội. Đây thể hiện sự coi thường pháp luật, ý thức tu dưỡng và rèn luyện bản thân của bị cáo là rất kém. Do đó cần có một mức hình phạt thỏa đáng, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện thì mới có thể giáo dục, cải tạo được bị cáo và phòng chống tội phạm nói chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng theo quy định của Bộ luật hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ, Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; người giám hộ của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo dưới 16 tuổi nên bị cáo được hưởng mức hình phạt cao nhất được áp dụng không quá một phần hai mức án tù mà điều luật quy định. Do đó cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là học sinh có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, chưa có tiền án tiền sự, quá trình học tập tại trường chấp hành tốt nội quy nhà trường, nhất thời phạm tội, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, khi phạm tội bị cáo chưa đủ 16 tuổi. Xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ

cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đủ điều kiện để bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo dưới 16 tuổi nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng của vụ án, trách nhiệm dân sự và các vấn đề khác:

- Công an huyện Văn Yên đã thu giữ Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart màn hình cảm ứng, vỏ máy màu đen; 01 thẻ nhớ 02GB và 02 sim điện thoại và đã trả cho chủ sở hữu hợp pháp chị Hà Thị Y (mẹ đẻ bị hại Phan Anh X) là phù hợp.

- 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Wave ESPERO màu sơn ghi bạc, biển kiểm soát 21FA-011.xx; 01 Đăng ký xe máy mang tên Lý Phúc T, quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của bà Bàn Thị G (là bà nội của bị cáo N) nên Công an huyện Văn Yên đã trả lại chiếc xe trên cho chủ sở hữu hợp pháp bà Bàn Thị G là phù hợp.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone6, màn hình cảm ứng, vỏ máy màu vàng. Đây là tài sản hợp pháp của anh Lữ Tiến K Công an huyện Văn Yên đã trả lại chiếc điện thoại cho chủ sở hữu anh Lữ Tiến K là phù hợp.

* Về trách nhiệm dân sự: Chị Hà Thị Y và anh Lữ Tiến K đã nhận lại tài sản đến nay không yêu cầu bị cáo phải bồi thường bất cứ khoản tiền nào nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với hành vi của Nguyễn Văn N điều khiển xe mô tô, xe gắn máy khi chưa đủ độ tuổi quy định, Công an huyện Văn Yên đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Đối với bà Bàn Thị G đã giao chiếc xe máy, biển kiểm soát 21FA-011.30 của mình cho Nguyễn Văn N sử dụng ngày 02/3/2022 nhưng bà G không biết việc N sử dụng chiếc xe máy đó làm phương tiện phạm tội nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý về hình sự, tuy nhiên bà G giao xe cho Nguyễn Văn N là người chưa đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ. Do đó Công an huyện Văn Yên đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bà G là phù hợp.

Đối với anh Lữ Tiến K là người đã mua chiếc điện thoại của Nguyễn Văn N, nhưng quá trình trao đổi, mua bán điện thoại, anh K không biết nguồn gốc của chiếc điện thoại đó là do N phạm tội mà có. Do vậy, Công an huyện Văn Yên không đề cập xử lý đối với anh K là phù hợp.

[9] Về án phí bị cáo dưới 16 tuổi là trẻ em nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người bào chữa cho bị cáo, người giám hộ cho bị cáo, người giám hộ cho bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội: “Cướp giật tài sản”

2. Về điều luật: Áp dụng điểm g, khoản 2, Điều 171; điểm h, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 91; khoản 2 Điều 101 Bộ luật hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án

3. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03(ba) năm kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã A, huyện V, tỉnh Yên Bái phối hợp cùng gia đình bị cáo giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

"Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo"

4. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Văn N

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người giám hộ cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người giám hộ cho bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc thì bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7A và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Văn Yên;
- CA huyện Văn Yên;
- UBND xã A, huyện V;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Bị cáo; Bị hại; Người có QL&NVLQ;
- Luật sư; Người giám hộ cho bị cáo, bị hại;
- Chi cục THADS huyện Văn Yên;
- THA phạt tù (2);
- Lưu HS, TA.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đình Lâm

